



VINACONSULT.,JSC
Không ngừng sáng tạo, vươn tới tầm cao

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX
Không ngừng sáng tạo, vươn tới tầm cao

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

Hà Nội, 12 tháng 4 năm 2023

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

2. CÁC QUY CHẾ TẠI ĐẠI HỘI

- QUY CHẾ LÀM VIỆC

3. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

- BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2023
- BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

4. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

- TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
- TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022
- TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023
- TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023
- TỜ TRÌNH VỀ VIỆC XIN CHỦ TRƯỞNG THOẠI VỐN CÔNG TY CON (VINA-VCC)
- TỜ TRÌNH XIN CHỦ TRƯỞNG TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY CPTVXD VINACONEX

5. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI (DỰ THẢO)

- BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
- NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

6. CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
- BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ



1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX**

Thời gian: Bắt đầu lúc 8h00' ngày 12 tháng 4 năm 2023 (Thứ Tư)

Địa điểm: Hội trường tầng 21- Toà nhà Vinaconex- 34, Láng Hạ, Hà Nội

	CHI TIẾT NỘI DUNG	THỰC HIỆN
I. THỦ TỤC KHAI MẠC (8h00-9h00)		
1	- Đón tiếp và Đăng ký đại biểu.	Ban tổ chức
2	- Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông và công bố số lượng đại biểu cổ đông tham dự	Ban tổ chức Ô. Đoàn Vũ Long
3	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội - Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết - Mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc	Ban tổ chức Ô. Nguyễn Hữu Tùng
4	- Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch Ô. Nguyễn Quang Huy
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI (9h00-11h45)		
1	- Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023	Tổng giám đốc Ô. Nguyễn Quang Huy
2	- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 được kiểm toán	Kế toán trưởng Ô. Nguyễn Hồng Chung
3	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	Chủ tịch HĐQT Bà Nguyễn Thị Thu Hương
4	- Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty	Ban Kiểm soát
5	- Tờ trình phương án lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023	
6	- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	Ô. Nguyễn Hồng Chung
7	- Tờ trình phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS tại Công ty năm 2023	
8	- Tờ trình của HĐQT về chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vina- VCC - Tờ trình của HĐQT về xin chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty năm 2023.	Ô. Nguyễn Quang Huy Ô. Phan Hồng Quang
9	Các nội dung khác (nếu có)	Đoàn chủ tịch

	CHI TIẾT NỘI DUNG	THỰC HIỆN
10	- Thảo luận của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề được trình tại Đại hội và biểu quyết thông qua. - Công bố kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề được trình bày tại Đại hội	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
11	Phát biểu của Đại diện cấp trên	
III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI (11h45-12h00)		
1	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Ban Thư ký
2	- Bế mạc Đại hội.	Ban TC

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

2. CÁC QUY CHẾ ĐẠI HỘI

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Căn cứ:

- ✚ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✚ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng VINACONEX ngày 31/03/2021.

Mục tiêu của Quy chế:

- ✚ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✚ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex.

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không tham dự Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho từ 33% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Đối tượng được tham gia biểu quyết**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V187/2023-VCT/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 15/3/2023) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V187/2023-VCT/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 15/3/2023) trực tiếp tham dự ĐHCĐ.

2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và/hoặc ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

Cổ đông/đại diện cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

3. Cách biểu quyết

- Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết.

Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHCĐ được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

3.1. Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông "Tán thành" sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

- Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
 - o Ô biểu quyết "Tán thành";
 - o Ô biểu quyết "Không tán thành";
 - o Ô biểu quyết "Không có ý kiến".

Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết ("Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến") bằng cách đánh dấu "X" hoặc "√" vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết

mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa đại hội.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:

4.1. Các trường hợp việc biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Cổ đông/đại diện cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" của cùng một vấn đề.
- Cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.

4.2. Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty.
- Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu biểu quyết không dán tem ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
- Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
- Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau ("Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến") hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.
- Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.

5. Điều kiện thông qua các vấn đề xin ý kiến cổ đông tại Đại hội

5.1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một quyền biểu quyết.

5.2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại Mục 5.3 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

5.3. Đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về: (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; (v) Tổ chức lại, giải thể công ty thì được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 65% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

5.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với các đối tượng theo quy định tại theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc

giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cử động/đại diện cử động khi đến dự Đại hội. Cử động/đại diện cử động nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cử động/đại diện cử động đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cử động/đại diện cử động giơ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cử động/đại diện cử động phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cử động có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cử động/đại diện cử động phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cử động/đại diện cử động. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cử động/đại diện cử động tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
 2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cử động/đại diện cử động dự họp.
 4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cử động/đại diện cử động dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cử động/đại diện cử động không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cử động.
 5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cử động đã có đủ số cử động/đại diện cử động đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cử động/đại diện cử động dự họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cử động/đại diện cử động dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.
5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

3. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính thưa các Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty, tôi xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

1. Đánh giá chung:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty; các thành viên HĐQT Công ty đã nỗ lực phối hợp làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để định hướng, chỉ đạo, giám sát...Ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

2. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

▪ **Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2022**

Năm 2022 là năm đầu tiên các thành viên của HĐQT được bầu tại đại hội cổ đông thường niên năm 2022 nhận nhiệm vụ cùng với Ban điều hành công ty tái cấu trúc công ty, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Những khó khăn chung của ngành xây dựng năm 2022, cộng với những khó khăn từ nhiều năm trước để lại đã dẫn đến việc chỉ đạo điều hành gặp rất nhiều trở ngại, tuy nhiên, kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 rất đáng ghi nhận, Sản lượng năm 2022 đạt 22.480,04 triệu đồng tăng 136,48% so với chỉ tiêu được ĐHCĐ năm 2022 giao, doanh thu năm 2022 đạt 20.797,07 triệu đồng doanh thu, đạt 138,9% kế hoạch doanh thu đặt ra, tăng 316,97 % so với doanh thu thực hiện năm 2021; lợi nhuận trước thuế đạt 6.416,472 triệu đồng, tăng 4.723,4% ; thu nhập bình quân của người lao động là 14,95 triệu đồng/người/tháng.

Để bước đầu thực hiện tái cấu trúc, Hội đồng quản trị đã nỗ lực đồng hành cùng Ban điều hành Công ty tích cực tìm kiếm nguồn việc mới, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, để tạo dòng tiền ổn định cho hoạt động SXKD. Kết quả đạt được năm 2022 với tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2022 là 13.874,68 triệu đồng tăng...% so với năm 2021, dòng tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2022 đạt 15.575,94 triệu đồng đạt 135,6% kế hoạch thu tiền được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Tỷ lệ thu hồi công nợ các công trình cũ đạt được kết quả vô cùng tích cực đạt 10.751,82 triệu đồng (chiếm 69,03% tổng giá trị thu tiền năm 2022), tuy nhiên bên cạnh đó, do một số nguyên nhân khách quan, HĐQT nhận thấy kết quả chưa đạt được như kỳ vọng của HĐQT, đặt ra đòi hỏi trong năm 2023 Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động Công ty phải nỗ lực và quyết tâm hơn nữa.

▪ **Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với hoạt động của Ban Điều hành**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp cùng Ban điều hành và Ban kiểm soát công ty, bên cạnh các cuộc họp online cùng Ban điều hành, ban hành 15 Nghị quyết/quyết định để chỉ đạo Ban điều hành triển khai các hoạt động SXKD, tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.
- Phê duyệt việc kiện toàn Ban điều hành Công ty thôi giao nhiệm vụ Tổng giám đốc công ty với ông Nguyễn Như Sơn, bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Nguyễn Quang Huy; bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc với ông Đoàn Vũ Long; bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng, kiêm Trưởng phòng Tài chính quản trị đối với ông Nguyễn Hồng Chung;
- Phê duyệt chủ trương đầu tư cải tạo văn phòng làm việc tại tầng 6 nhà 25T2, N05, Trung Hòa Nhân Chính; Thanh lý các tài sản không còn sử dụng được (xe ô tô Toyota ZaceGL);
- Thông qua việc ký kết và ủy quyền ký kết thỏa thuận thanh lý từng phần gói dịch vụ tư vấn thiết kế giai đoạn II Dự án phát triển Khu đô thị mới Bắc An Khánh tại Hà Nội (hạng mục thiết kế nhà biệt thự BT1 đến BT4; hạng mục thiết kế nhà liền kề LK1 đến LK3; hạng mục thiết kế nhà Chung cư Block CH1) thuộc hợp đồng 0128A/2011/HĐ-XD ngày 04/05/2011;
- Thông qua phương án sử dụng một phần dòng tiền nhàn rỗi trong ngắn hạn của Công ty;
- Ban hành quy chế tạm thời về lương thưởng, chế độ cho cán bộ Tư vấn giám sát hiện trường của công ty;
- Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty;
- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phê duyệt các chỉ tiêu, tiến độ thực hiện theo quy định, phối hợp cùng Ban điều hành tìm kiếm các nguồn việc, thanh quyết toán các dự án tồn đọng, thu tiền từ các hợp đồng ký mới và công nợ cũ của công ty;
- Chỉ đạo Công ty tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết như: Báo cáo tài chính, thông báo chốt danh sách cổ đông, công bố thông tin thay đổi nhân sự chủ chốt...

▪ **Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Ban Điều hành**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc

Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2022, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty;
- Ban điều hành đã duy trì tốt lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao.

- Với những kết quả đã đạt được về phát triển thị trường, doanh thu, lợi nhuận, quản lý tài chính cũng kết quả khắc phục tài chính, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2022, kết quả đã bước đầu thành công tạo tiền đề cho việc triển khai trong các năm tiếp theo.

▪ **Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc:** Thực hiện theo nghị quyết được đại hội đồng cổ đông thông qua, bên cạnh đó, căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, HĐQT đã cân nhắc và quyết định mức thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban điều hành phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2022.

▪ **Hoạt động của từng thành viên HĐQT:**

- Ông Phan Như Hải – Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 31/3/2022): Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp ĐHĐCĐ, HĐQT, chủ tọa họp ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2022; Ký ban hành các Quyết định của HĐQT; chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đến thời điểm 31/3/2022.

- Ông Vũ Đức Thịnh – Thành viên HĐQT: Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT đến thời điểm miễn nhiệm (31/3/2022).

- Ông Nguyễn Như Sơn – Thành viên HĐQT: Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT đến thời điểm miễn nhiệm (31/3/2022).

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 31/3/2022): Nhận nhiệm vụ từ tháng 3/2022, thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty. Cụ thể: Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; Chuẩn bị chương trình, nội dung, triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa các cuộc họp của HĐQT; Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty từ tháng 3/2022 đến nay.

- Ông Nguyễn Quang Huy - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc công ty: Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT; Thực hiện nhiệm vụ Tổng giám đốc, trực tiếp chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ông Phan Hồng Quang – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 31/3/2022): Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Năm 2023, đối mặt với quy mô thị trường lĩnh vực tư vấn truyền thống đang co hẹp dần, tuy vậy cơ hội cho Công ty thúc đẩy mở rộng tham gia vào các lĩnh vực mới còn nhiều tiềm năng như Tư vấn đầu tư, Tư vấn quản lý dự án... tiếp đà các điểm sáng trong kết quả hoạt động năm 2022 được xác định là năm bản lề quan trọng để Công ty vượt ra khỏi khó khăn hiện nay, xây dựng tiền đề cho giai đoạn ổn định và phát triển sắp tới.

Năm 2023, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ công tác như sau:

▪ Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua trong Đại hội;
- Tiếp tục nghiên cứu tái cấu trúc toàn diện công ty trên cơ sở sắp xếp cơ cấu tổ chức, tập trung đầu mối trong quản lý, linh hoạt trong điều hành tổ chức sản xuất, tối ưu sử dụng chi phí và khai thác nguồn nhân lực, tăng hiệu quả, năng suất lao động.
- Tích cực hỗ trợ Ban điều hành tìm kiếm các công việc tư vấn phù hợp với năng lực của Công ty, ưu tiên tìm kiếm các lĩnh vực Công ty có thế mạnh trên tiêu chí hài hòa lợi ích, trách nhiệm của các bên, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục đẩy nhanh việc bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản lý nhân sự, đãi ngộ cạnh tranh để phát triển đội ngũ quản lý, chuyên gia, kỹ sư có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới. Hoàn thiện bổ sung các quy chế cần thiết cho việc thúc đẩy nguồn việc tại công ty như quy chế Marketing...
- Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý công nợ, hàng tồn kho; tăng cường giải quyết thu công nợ, đồng thời hỗ trợ tối đa Ban điều hành giải quyết dứt điểm các dự án dở dang để ghi nhận doanh thu. Xây dựng kế hoạch thu, chi và kiểm soát hoạt động thu chi cho phù hợp với dòng tiền và theo từng dự án.
- Chỉ đạo, hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng bằng việc: cải tiến về quy trình, phát triển nhân lực chất lượng cao, lựa chọn áp dụng công nghệ phù hợp (công nghệ bay khảo sát)...;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng để xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn.
- Tái cấu trúc vốn bằng việc thoái vốn tại đơn vị hoạt động không hiệu quả (Công ty con VinaVCC), sắp xếp, cơ cấu lại vốn và các nội dung khác theo Nghị quyết được đại hội cổ đông thường niên 2023 thông qua (nếu có).

Trên đây là báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex

Trân trọng báo cáo Đại hội!

CÔNG TY CP TƯ VẤN XD VINACONEX

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Kính thưa Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông!

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin báo cáo với Đại hội kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Đánh giá tình hình trong năm 2022

Ngành xây dựng đối mặt với nhiều khó khăn từ ảnh hưởng sau đại dịch Covid-19, biến động giá nguyên vật liệu xây dựng, tâm lý thận trọng trong hoạt động đầu tư nói chung do tác động của dịch bệnh, tình trạng hạn chế tài chính của người mua do ảnh hưởng của Covid-19 đồng thời quy mô thị trường tư vấn xây dựng có giới hạn cùng với sự cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực tư vấn thiết kế. Bên cạnh những thuận lợi về việc tái cấu trúc mạnh mẽ toàn diện đội ngũ lãnh đạo công ty, là công ty nhận được sự hỗ trợ có hiệu quả của Tổng công ty cổ phần Vinaconex và các đối tác trong Tổng công ty, giải quyết những dự án đã hoàn thành, đặc biệt trong việc nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình hoàn thành, theo đó, công ty đã kết chuyển giá vốn các công trình hoàn thành nhưng còn chi phí dở dang nhằm khắc phục và lành mạnh hóa tài chính, có dòng tiền cho sản xuất kinh doanh (SXKD) của công ty, bước đầu có lợi nhuận vượt chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Đối với công ty con VCC, từ nhiều năm đến nay đã dừng ký hợp đồng mới, lực lượng lao động tại công ty chuyển việc, công ty ở tình trạng không hoạt động liên tục, dẫn tới rất khó khăn trong việc triển khai SXKD trở lại.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

2.1. Công tác phát triển thị trường

Công ty đã tích cực, chủ động thu thập thông tin các dự án chuẩn bị triển khai, nắm bắt nhu cầu khách hàng để mở rộng thị trường trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng, khảo sát xây dựng, tư vấn giám sát...

Kết quả công tác phát triển thị trường năm 2022 của công ty với sự nỗ lực quyết tâm của Ban điều hành và sự hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị công ty Vinaconsult đã tìm kiếm, đấu thầu và đã ký kết được các hợp đồng triển khai dự án mới, tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2022 là 13.874,68 triệu đồng (trong đó HĐ ký mới lĩnh vực Tư vấn thiết kế đạt 11.445,06 triệu đồng; khảo sát xây dựng đạt 2.429,62 triệu đồng).

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2022		Thực hiện 2022		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	16.471,25	16.471,25	22.748,84	22.748,84	138,11%	138,11%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	15.152,77	15.152,77	21.117,75	21.117,75	139,37%	139,37%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	14.973,88	14.973,88	20.797,07	20.797,07	138,89%	138,89%
- Doanh thu khác	Tr.đ	178,9	178,9	262,74	262,74	146,86%	146,86%
- Hoạt động tài chính	Tr.đ			57,94	57,94		
3. Nộp ngân sách (đã nộp)	Tr.đ	500,00	500,00	998,83	998,83	199,77%	199,77%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.885,61	1.885,61	6.416,472	6.377,32	340,29%	338,21%
5. TNBQ/người/tháng	Trđ/ Ng	13,93	13,93	14,95	14,95	107,32%	107,32%

Sản lượng năm 2022 đạt 22.480,04 triệu đồng tăng 136,48% so với chỉ tiêu được ĐHCĐ năm 2022 giao, doanh thu năm 2022 đạt 21.117,75 triệu đồng), trong đó doanh thu chính từ hoạt động tư vấn là: 20.797,07 triệu đồng đạt 138,9% kế hoạch doanh thu đặt ra, tăng 316,97% so với doanh thu thực hiện năm 2021 (4.987,64 triệu đồng), trong đó doanh thu từ các công trình cũ là 18.246,2 triệu đồng chiếm 87,73% doanh thu năm 2022, doanh thu từ các công trình ký mới năm 2022 là 2.550,87 triệu đồng đạt 12,27% trong tổng doanh thu.

Công tác thu hồi công nợ đạt hiệu quả cao, dòng tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2022 đạt 15.575,94 triệu đồng đạt 135,6% kế hoạch thu tiền được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Tỷ lệ thu hồi công nợ các công trình cũ đạt được kết quả vô cùng tích cực đạt 10.751,82 triệu đồng (chiếm 69,03% tổng giá trị thu tiền năm 2022), kết quả này đã giúp Vinaconsult có nguồn tiền phục vụ SXKD, trả nợ một phần lương năm 2021, thanh toán nhiều khoản nợ đọng, cải tạo chỉnh trang văn phòng làm việc, trả lương năm 2022, từng bước giúp Vinaconsult khắc phục tình trạng tài chính, giải quyết các khoản nợ tồn tại từ nhiều năm nay. Với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, nhiều giải pháp quản lý và điều hành hợp lý và linh hoạt của Ban điều hành và sự đồng lòng của tập thể CBCNV công ty, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty đạt được một số kết quả tích cực như:

+ Các chỉ tiêu giám sát tài chính được ghi nhận vào cuối năm 2022 đã tốt lên rõ rệt so với cuối năm 2021, cụ thể:

- (i) Lợi nhuận gộp về Bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 8.055,082 triệu đồng, tăng 8.426,503 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 6.102,035 triệu đồng tăng 7.811,961 triệu đồng, nhờ đó công ty đã có nguồn lực để chuyển lỗ tồn đọng từ nhiều năm trước, tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối vẫn còn rất cao (âm 17.659,432 triệu đồng).
- (ii) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối năm 2022 là 4.273,064 triệu đồng giảm 4.769,031 triệu đồng so với năm 2021 (9.042,096 triệu đồng).
- (iii) Nợ phải thu khách hàng cuối năm 2022 là 22.976,483 triệu đồng, tăng 2.985,423 triệu đồng so với cuối năm 2021 (19.991,060 triệu đồng), nguyên nhân tăng do phải thu của Tổng công ty cổ phần Vinaconex tăng thêm 4.169,894 triệu đồng từ một phần của dự án Bắc An Khánh giai đoạn II, tuy nhiên Công ty đánh giá đây là khoản phải thu khả thi.

+ Trong năm 2022, công ty đã chi trả : 2.374 triệu đồng tiền lương.

+ Trong năm Công ty đã nỗ lực thực hiện việc nộp ngân sách nhà nước, tuy nhiên đến nay công ty vẫn còn nợ thuế GTGT IV/2022 là: 300 triệu đồng, không nợ BHXH.

2.3. Các dự án tiêu biểu

Một số dự án tư vấn trọng điểm được công ty chú trọng triển khai như:

- *Tư vấn thiết kế xây dựng công trình:* Biệt thự và nhà liền kề phân khu A3, A4, dự án Khu đô thị Du lịch Cái Giá - Cát Bà; Biệt thự và nhà liền kề phân khu B1, B3, dự án Khu đô thị Du lịch Cái Giá - Cát Bà; Lập BCKTKT hạng mục Nhà lớp học 3 tầng, dự án Trường tiểu học, THCS Minh Tân, Nam Định; Tư vấn Thiết kế ý tưởng kiến trúc và Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi khu nhà ở Begonia và Shophouse đường 100m - DA Khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 2, thuộc khu B - Đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng Kỹ thuật Dự án: Khu dân cư xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hoà – Long An...

- *Khảo sát xây dựng công trình:* Khảo sát quét địa hình 3D và biên tập bản đồ tỷ lệ 1/500, dự án Khu vực Phú Hồ, xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m bằng UAV Phục vụ thiết kế ý tưởng quy hoạch và lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 - Khu đô thị Tân Mỹ - Đức Hoà - Long An; Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m bằng UAV Phục vụ thiết kế ý tưởng quy hoạch và lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 - Khu đô thị du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử và nghỉ dưỡng tại xã Sơn Hà và xã Quảng Lạc, huyện Nho Quan.

2.4. Các hoạt động quản trị doanh nghiệp

2.4.1 Quản trị tổng hợp

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 31/3/2022;
- Công tác quản lý lao động, tiền lương: Số người làm việc trực tiếp tại công ty năm là 13 người, trong đó phần lớn là các cán bộ công nhân viên đã gắn bó với Vinaconsult từ nhiều năm trước, công ty đã tuyển dụng mới được 02 kiến trúc sư; 01 kết cấu sư, 01 cán bộ tư vấn giám sát công trình. Ban điều hành công ty đã chú trọng đảm bảo đời sống cho người lao động tại công ty, lương và các khoản thu nhập luôn được thực hiện đúng kỳ, không có hiện tượng nợ lương năm 2022 như các năm trước đó. Tuy nhiên, cho tới nay mặc dù công ty đã nỗ lực xử lý khoản nợ lương từ năm trước để lại nhưng khoản dư nợ lương, ăn trưa và hoàn thuế của CBNV lũy kế đến năm 2021 tồn đọng chưa xử lý hết vẫn còn là: 763.113.249 đồng (trong đó nợ tiền hoàn thuế thu nhập cá nhân của CBNV năm 2020 và 2021 là: 22.327.575 đồng).
- Công ty đã thực hiện thu hồi tài sản cho thuê tại tầng 6 nhà 25T2, N05 Trung Hòa Nhân Chính, thực hiện cải tạo khu vệ sinh chung và mở rộng văn phòng làm việc của công ty khang trang sạch đẹp, tổng kinh phí đầu tư trên 2 tỷ đồng.
- Hoàn thành việc thiết lập và đầu tư văn phòng Tư vấn giám sát tại Huế chuẩn bị cho việc thực hiện dự án Giám sát nhà ở xã hội tại đây.
- Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 25 năm thành lập công ty Vinaconsult góp phần quảng bá thương hiệu Vinaconsult tới các đối tác khách hàng trên thị trường xây dựng.
- Các chế độ chính sách liên quan tới BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ năm 2022 được thực hiện một cách kịp thời, đầy đủ.
- Công ty đã thực hiện công tác công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo yêu cầu của Luật quản trị công ty.
- Thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex;
- Ban hành quy chế tạm thời về lương trong hoạt động giám sát xây dựng công trình.
- Kện toàn Ban chấp hành công đoàn công ty;

2.4.2 Về công tác kế hoạch, tài chính, kế toán

- Dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT công ty, Ban điều hành công ty đã tập trung rà soát, đối chiếu công nợ, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý ghi nhận doanh thu nhiều công trình, dự án đã tồn đọng lâu năm, giá trị các dự án hoàn chỉnh được pháp lý ghi nhận doanh thu, công nợ khó đòi trong năm 2022 vô cùng tích cực (đạt 10,751 triệu đồng).
- Kiểm soát chi phí, sản lượng dở dang thúc đẩy nghiệm thu thanh quyết toán và thanh lý các hợp đồng đã hoàn thành; Kiểm soát chi phí dở dang của các hợp đồng đã hết doanh thu; kiểm soát chi phí theo hợp đồng nhằm sử dụng chi phí hiệu quả, tiết giảm chi phí.
- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về chế độ tài chính và các chính sách thuế hiện hành. Lập, nộp báo cáo hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định của Tổng Công ty và các cơ quan hữu quan.
- Công tác nội nghiệp được giải quyết kịp thời đúng quy định. Tổ chức thực hiện các báo cáo đầy đủ như báo cáo kiểm kê định kỳ, các báo cáo thuế... Công tác Quản lý tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc. Việc lập kế hoạch dòng tiền, phân tích dòng tiền để cân đối các khoản thu chi đã làm thường xuyên, có so sánh với kế hoạch theo từng tháng, quý, năm. Báo cáo kịp thời ban lãnh đạo để có định hướng và lên kế hoạch chi tiêu, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

2.5. Các khó khăn và tồn tại trong năm 2022

Về tài chính: Tài chính công ty tồn tại giá trị lớn các khoản tồn kho, nợ phải thu/nợ phải trả (bao gồm cả nợ lương người lao động) từ nhiều năm trước với giá trị khá lớn, do đó khi trình bày

thông tin tài chính trên Báo cáo tài chính của công ty đã nhận được các ý kiến từ chối của đơn vị kiểm toán BCTC.

Về quản trị: Năm 2022 là năm công ty bước đầu triển khai tái cấu trúc để đổi mới và tăng cường hiệu quả hoạt động, theo đó, công ty chú trọng đến các mục tiêu về cơ cấu lại lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thu gọn đầu mối, phát triển năng lực tư vấn, quản trị và quản lý nội bộ, khắc phục tài chính... hướng tới phát triển bền vững. Các yếu tố này do đang ở trong giai đoạn khởi đầu nên còn nhiều vướng mắc trong quá trình triển khai, tính đồng bộ chưa toàn diện và chi phí cao và tình hình tài chính biến động trong ngắn hạn.

Về nguồn lực: Do khó khăn về tài chính, một số CBCNV giai đoạn đầu năm đã nghỉ/chuyển việc khiến công ty thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao. Tuy công ty đã có những chính sách, kế hoạch tuyển dụng, đào tạo song không thể mang lại hiệu quả trong thời gian ngắn. Bên cạnh đó, việc công ty chưa đủ nguồn thanh toán hết các khoản nợ lượng để khắc phục tài chính làm tâm lý của một bộ phận không nhỏ CBCNV không ổn định và giảm động lực lao động.

PHẦN II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đánh giá tình hình năm 2023

1.1 Thuận lợi

Các kết quả đạt được trong năm 2022 về doanh thu, dòng tiền, lợi nhuận, giá trị hợp đồng đã ký kết tạo ra sản lượng gói đầu cho năm 2023, cũng như niềm tin của người lao động là nền tảng quan trọng để triển khai các kế hoạch SXKD của năm 2023

Các chính sách quản trị, kết quả tái cấu trúc lại mô hình sản xuất kinh doanh, giải pháp quản lý điều hành cụ thể đã phát huy hiệu quả trong năm 2022 được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo đà cho sự ổn định, phát triển trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

1.2 Khó khăn

- Về thị trường

Việc tìm kiếm công việc sẽ khó khăn hơn do quy mô thị trường lĩnh vực tư vấn xây dựng ngày càng co hẹp (trong bối cảnh khó khăn chung của ngành xây dựng nói chung, nguồn xây dựng đầu tư mới đang dừng hoặc chưa có chủ trương đầu tư mới nên tốc độ triển khai các dự án chậm), cạnh tranh giữa các đơn vị tư vấn xây dựng ngày càng tăng cao

Vinaconsult đang trong quá trình xây dựng lại năng lực, kinh nghiệm và đặc biệt là đội ngũ nhân lực trình độ cao đáp ứng yêu cầu quốc tế của Chủ đầu tư của Vinaconsult còn yếu, do đó khả năng xâm nhập thị trường mới, tiếp cận Chủ đầu tư mới không có.

Các lĩnh vực tư vấn xây dựng quy mô lớn như Hạ tầng kỹ thuật của các gói đầu tư công, quy hoạch vùng, làm phim... hiện đang không phải là thế mạnh cạnh tranh của công ty vì vậy doanh thu từ các lĩnh vực tiềm năng này chưa có nhiều cơ hội tăng trưởng đột biến.

- Về tài chính

Do vẫn đang ở giai đoạn đầu của việc tái cấu trúc, theo đó, chi phí marketing, tìm kiếm thị trường, xây dựng hình ảnh thương hiệu của công ty vẫn yêu cầu nguồn tài chính đáp ứng cho các nội dung trên. Bên cạnh các công trình tồn đọng từ lâu hiện vẫn chưa thu hồi được công nợ, dòng tiền phục vụ cho hoạt động này để minh bạch sổ sách hiện vẫn đang chưa có nguồn bù đắp...

- Về nguồn nhân lực

Việc thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng cho yêu cầu SXKD là một bài toán khó, cân bằng giữa chi phí cho nhân lực chất lượng cao và mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh rất phức tạp.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023, với những khó khăn và thuận lợi đã phân tích, Vinaconsult dự kiến kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		TH 2022	KH 2023	TH 2022	KH 2023
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	22.748,84	14.148,59	22.748,84	14.148,59
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	21.117,75	13.126,36	21.117,75	13.126,36
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	20.797,07	12.826,36	20.797,07	12.826,36
- Doanh thu khác	Tr.đ	262,74	-	262,74	-
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	57,94	300,00	57,94	300,00
3. Nộp ngân sách	Tr.đ	998,83	1.100,00	998,83	1.100,00
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.416,47	1.793,45	6.377,32	1.793,45
5. TNBQ/người/ tháng	Tr.đ	14,95	15,70	14,95	15,70

3. Các giải pháp

Để thực hiện được mục tiêu trên, những giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

3.1 Về công tác quản trị:

- Rà soát và kiến nghị HĐQT bổ sung các quy chế, quy trình quản lý nội bộ phù hợp với Pháp luật, nâng cao khả năng phối hợp hoạt động giữa các đơn vị phù hợp với thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty; sửa đổi, bổ sung các quy trình sản xuất, các cơ chế, chính sách quản lý nhân sự, đãi ngộ cạnh tranh để phát triển đội ngũ quản lý, chuyên gia, kỹ sư có chất lượng cao.
- Đẩy mạnh hoạt động nâng nhận thức cho người lao động về văn hóa doanh nghiệp, tăng cường triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong Công ty, nâng cao tính phối hợp đối với các đơn vị trong Công ty, xây dựng quan hệ tốt và chuyên nghiệp với khách hàng, đối tác.
- Rà soát tái cơ cấu nhân sự và Bộ máy tổ chức của Công ty, ưu tiên tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn tốt, kinh nghiệm và nhiệt huyết. Đặc biệt là xây dựng được đội ngũ kiến trúc sư, kết cấu sư, người lao động có chuyên môn lành nghề có thể làm tốt thiết kế ý tưởng kiến trúc, kết cấu, thiết kế quy hoạch các dự án lớn làm lợi thế cạnh tranh khi tham gia chào giá, ký kết hợp đồng.
- Rà soát để hoàn thiện các quy trình quản lý nội bộ, đặc biệt là các quy trình về thiết kế, quy trình kiểm soát chất lượng hồ sơ trước khi xuất bản,...

3.2 Về phát triển công việc và thị trường

- Tập trung nguồn lực, nhân lực thực hiện thành công các dự án trọng điểm đã ký hợp đồng, nâng cao chất lượng, uy tín thương hiệu, mở rộng thị trường đối với khách hàng truyền thống. Tìm kiếm nắm bắt thông tin và chủ động đón đầu một số công việc mới.
- Tích cực ưu tiên tìm kiếm thêm công việc tư vấn thiết kế có thể mạnh, đặc biệt tăng cường mở rộng mối quan hệ mới với các Chủ đầu tư, các nhà thầu tư vấn thiết kế chính để gia tăng nguồn việc cho Công ty, tập trung nguồn lực để thực hiện các dự án Marketing có tính khả thi cao để hình thành hợp đồng trong năm 2023.
- Xây dựng kênh truyền thông nội bộ và với bên ngoài trên nền tảng mạng xã hội (zalo, facebook, Likein để hướng tới tương tác với các đối tác quốc tế), chú trọng xây dựng và cập nhật tin bài thường xuyên nhằm quảng bá kinh nghiệm, năng lực công ty.

3.3 Về tài chính

- Tiếp tục việc quản lý và giám sát tài chính, dòng tiền trên các kế hoạch chi phí chi tiết theo hợp đồng, kế hoạch dòng tiền theo từng tháng, phân đấu các chỉ tiêu về thu hồi vốn; đánh giá rủi ro tài chính.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phân loại, thu hồi công nợ; thực hiện tiết kiệm chi phí, giảm giá thành như tối ưu chi phí trang thiết bị, dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

- Rà soát cắt giảm các chi phí không cần thiết trong quản lý sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tập trung cải thiện nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên trực tiếp tạo ra sản phẩm.

3.4 Về đào tạo nâng cao năng lực tư vấn

- Rà soát và xin cấp chứng chỉ năng lực hoạt động của công ty đối với những lĩnh vực đã được cấp hết hạn, nâng hạng hoặc bổ sung năng lực còn thiếu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh/chiến lược phát triển;
- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu, định giá...;
- Rà soát và hoàn chỉnh, hỗ trợ việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho các cá nhân hành nghề tại công ty đối với các trường hợp đủ điều kiện;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty. Ban điều hành mong Đại hội cổ đông tham gia đóng góp ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- DHCD năm 2023
- Lưu: TCQT;
- KHKT&QLDA.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quang Huy

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2022.

Ban kiểm soát công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty trong năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2022

1. Cơ cấu tổ chức Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát gồm các thành viên như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 31/3/2022
2	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 31/3/2022
3	Ông Tôn Thất Việt Anh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 31/3/2022
4	Bà Nguyễn Hải Yến	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022
5	Ông Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022
6	Bà Tô Thị Thu Trang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

Trong năm 2022, các kiểm soát viên và Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021; thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Phối hợp cùng HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Công ty;
- Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty
- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2022; thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;

- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan tới công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm soát được cung cấp tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thể hiện chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện:

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2022, HĐQT ban hành 15 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến phạm vi và trách nhiệm của HĐQT như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Thôi giao nhiệm vụ Tổng giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Như Sơn
2	02/2022/NQ-HĐQT	15/01/2022	Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Quang Huy
3	03/2022/NQ-HĐQT	08/02/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
4	04/2022/NQ-HĐQT	15/4/2022	Đồng ý chủ trương thanh lý xe ô tô Toyota ZaceGL biển kiểm soát 29X-3279
5	05/2022/NQ-HĐQT	27/4/2022	Phê duyệt phương thức và giá khởi điểm thanh lý xe ô tô Toyota ZaceGL biển kiểm soát 29X-3279
6	06/2022/NQ-HĐQT	28/4/2022	Phê duyệt đơn vị trúng thầu mua thanh lý xe ô tô Toyota ZaceGL biển kiểm soát 29X-3279
7	07/2022/NQ-HĐQT	04/7/2022	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc công ty kiêm Trưởng phòng kiến trúc quy hoạch đối với ông Đoàn Vũ Long
8	08/2022/NQ-HĐQT	15/7/2022	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính – Quản trị công ty đối với ông Nguyễn Hồng Chung
9	09/2022/NQ-HĐQT	15/7/2022	Thống nhất đồng ý phê duyệt hồ sơ thi công sửa chữa cải tạo văn phòng làm việc
10	10/2022/NQ-HĐQT	19/9/2022	Thông qua việc ký kết và ủy quyền ký kết thỏa thuận thanh lý một phần gói dịch vụ tư vấn thiết kế giai đoạn II Dự án Phát triển Khu đô thị mới Bắc An Khánh tại Hà Nội, hạng mục thiết kế nhà Chung cư Block CH1 thuộc hợp đồng 0128A/2011/HĐ-XD ngày 04/05/2011

11	11/2022/NQ-HĐQT	19/9/2022	Ban hành quy chế tạm thời về lương thưởng, chế độ cho cán bộ tư vấn giám sát hiện trường của công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex
12	12/2022/NQ-HĐQT	13/10/2022	Thông qua việc ký kết và ủy quyền ký kết thỏa thuận thanh lý một phần gói dịch vụ tư vấn thiết kế giai đoạn II Dự án Phát triển Khu đô thị mới Bắc An Khánh tại Hà Nội, hạng mục thiết kế nhà biệt thự (BT1 đến BT4) thuộc hợp đồng 0128A/2011/HĐ-XD ngày 04/05/2011
13	13/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Thông qua việc ký kết và ủy quyền ký kết thỏa thuận thanh lý một phần gói dịch vụ tư vấn thiết kế giai đoạn II Dự án Phát triển Khu đô thị mới Bắc An Khánh tại Hà Nội, hạng mục thiết kế nhà liền kề (LK1 đến LK3) thuộc hợp đồng 0128A/2011/HĐ-XD ngày 04/05/2011
14	14/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Thông qua phương án sử dụng một phần dòng tiền nhàn rỗi trong ngắn hạn của công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex
15	15/2022/NQ-HĐQT	27/12/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến công tác điều hành của HĐQT.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc công ty đã triển khai kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT. Năm 2022 đánh dấu bước tiến lớn của VCT sau nhiều năm không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ giao, năm 2022 mọi chỉ tiêu kế hoạch của VCT đều vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Ban giám đốc công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Công ty ký kết được khối lượng hợp đồng vô cùng tích cực, tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2022 là 13.874,68 triệu đồng (trong đó HĐ ký mới lĩnh vực Tư vấn thiết kế đạt 11.445,06 triệu đồng; khảo sát xây dựng đạt 2.429,62 triệu đồng). Doanh thu sản lượng ghi nhận năm 2022 là từ các dự án đã có hợp đồng chuyển tiếp từ năm trước, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều đạt vượt kế hoạch năm. Cụ thể như sau:

- Doanh thu hợp nhất và công ty Mẹ là 21.117,75 triệu đồng (đạt 139,37% kế hoạch); lợi nhuận sau thuế hợp nhất và lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lãi 6.377,32 triệu đồng (kế hoạch lợi nhuận năm 2022 là 1.885,61 triệu đồng) đạt 340,29% kế hoạch năm. Trong đó:

+ Doanh thu từ hoạt động tư vấn là: 20.797,07 triệu đồng đạt 138,9% kế hoạch doanh thu đặt ra, tăng 316,97% so với doanh thu thực hiện năm 2021 (4.987,64 triệu đồng), trong đó doanh thu từ các công trình cũ là 18.246,2 triệu đồng chiếm 87,73% doanh thu năm 2022, doanh thu từ các công trình ký mới năm 2022 là 2.550,87 triệu đồng đạt 12,27% trong tổng doanh thu, doanh thu hoạt động tài chính và hoạt động khác đạt lần lượt là 57,94 triệu đồng và 262,74 triệu đồng (tăng 146,86%).

+ Lợi nhuận gộp từ Bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 8.055,082 triệu đồng, tăng 8.426,503 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 6.102,035 triệu đồng tăng 7.811,961 triệu đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính và hoạt động khác đạt lần lượt là 57,9 triệu đồng và 89,786 triệu đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 là 1.786,298 triệu đồng, tăng hơn năm 2021 (1.590 triệu đồng), tăng 112,3% so với năm 2021, tuy nhiên tỷ trọng so với doanh thu đạt được năm 2022 là phù hợp.

Mặc dù trong năm 2022, Công ty đã đạt được các kết quả hết sức khả quan, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 đạt 6.102,035 triệu đồng, tuy nhiên vốn chủ sở hữu vẫn âm 1.353,551 triệu đồng.

Công tác thu hồi công nợ đạt hiệu quả cao, dòng tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2022 đạt 15.575,94 triệu đồng đạt 135,6% kế hoạch năm 2022 thông qua. Tỷ lệ thu hồi công nợ các công trình cũ đạt 10.751,82 triệu đồng (chiếm 69,03% tổng giá trị thu tiền năm 2022).

V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và đánh giá

a. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Công ty đã lập và công bố BCTC riêng và hợp nhất năm 2022 phù hợp với quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Pháp luật hiện hành

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

✓ **Tại Báo cáo tài chính riêng năm 2022, kiểm toán viên đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán trên cơ sở sau:**

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2022	Tại 01/01/2022
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	26,5 tỷ VND	30,0 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	24,9 tỷ VND	28,3 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần thiết phải điều chỉnh trên báo cáo tài chính

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều công trình tồn đọng từ nhiều năm với số tiền lần lượt là 8,1 tỷ đồng và 2,37 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm.

- Tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,16 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 17,66 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cùng những vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục, Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

✓ **Tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, kiểm toán viên đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán trên cơ sở sau:**

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC (Công ty con của Công ty) đang phản ánh số liệu tại ngày đầu năm và cuối năm cùng là: tổng tài sản (mã số 270) 10,82 tỷ đồng, nợ phải trả (mã số 300) 11,26 tỷ đồng, vốn

chủ sở hữu (mã số 400) âm 0,45 tỷ đồng. Báo cáo tài chính này chưa được kiểm toán. Chúng tôi cũng không được tiếp cận với thông tin tài chính và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC nên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2022	Tại 01/01/2022
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	38,5 tỷ VND	30,0 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	32,8 tỷ VND	28,3 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần thiết phải điều chỉnh trên báo cáo tài chính.

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều hợp đồng đã thực hiện từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán được với số tiền lần lượt là 8,1 tỷ đồng và 4,83 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm

- Tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,85 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 18,07 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này, cùng những vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

✓ **Ý kiến của Ban kiểm soát:**

Đề nghị Công ty có những biện pháp tích cực trong việc đối chiếu, thu hồi công nợ, đẩy mạnh thêm nữa công tác thanh quyết toán hợp đồng, tìm kiếm các hợp đồng tư vấn thiết kế phù hợp với năng lực hiện tại của công ty, từng bước bù trừ được khoản lỗ lũy kế tồn tại trong nhiều năm đến nay.

b. Các chỉ tiêu tài sản – nguồn vốn riêng tại thời điểm 31/12/2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
TỔNG TÀI SẢN	37.961,784	32.955,579
Tài sản ngắn hạn	28.153,272	24.088,688
Tiền và các khoản tương đương tiền	263,434	67,860
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	22.616,772	14.978,731
Hàng tồn kho	4.273,064	9.042,096
Tài sản ngắn hạn khác	-	-
Tài sản dài hạn		
Phải thu khách hàng	1.180,688	1.187,684

Tài sản cố định	8.223,648	736,280
Bất động sản đầu tư	-	7.683,388
Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
Tài sản dài hạn khác	1.584,863	447,221
TỔNG NGUỒN VỐN	37.961,784	32.955,579
Nợ phải trả	39.315,335	40.411,165
Nợ ngắn hạn	39.315,335	40.411,165
Nợ dài hạn	-	-
Vốn chủ sở hữu	(1.353,551)	(7.455,586)
Vốn cổ phần	11.000	11.000
Thặng dư vốn cổ phần	1.624,190	1.624,190
Quỹ đầu tư phát triển	3.681,691	3.681,691
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(17.659,432)	(23.761,467)

c. Kết quả kinh doanh năm 2022 (Đơn vị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
Tổng doanh thu	21.117,75	4.988,0
- Hoạt động tư vấn	20.797,07	4.408
- Doanh thu khác	262,74	580
- Hoạt động tài chính	57,94	
Giá vốn	13.004,727	5.359,036
Lợi nhuận gộp	8.055,082	(371,420)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.786,298	1.597,979
Lợi nhuận kế toán trước thuế	6.416,472	(1.709,926)
Tỷ lệ cổ tức	0%	0%

VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế (Đơn vị tính: Triệu đồng)

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2022		Thực hiện 2022		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	16.471,25	16.471,25	22.748,84	22.748,84	138,11%	138,11%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	15.152,77	15.152,77	21.117,75	21.117,75	139,37%	139,37%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	14.973,88	14.973,88	20.797,07	20.797,07	138,89%	138,89%
- Doanh thu khác	Tr.đ	178,9	178,9	262,74	262,74	146,86%	146,86%
- Hoạt động tài chính	Tr.đ			57,94	57,94		
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.885,61	1.885,61	6.416,472	6.377,32	340,29%	338,21%

Các chỉ tiêu cơ bản như giá trị sản lượng, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Đại hội đề ra

2. Các nội dung khác

❖ **Về phân phối lợi nhuận sau thuế và trích các quỹ:**

Do tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối vào ngày 31/12/2021 là (23.761,467 triệu đồng) nên ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 quyết nghị không chi trả cổ tức năm 2021.

❖ **Về việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022:**

ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua phương án không chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 dự kiến chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 10 triệu đồng/tháng/người
- Thành viên BKS : 5 triệu đồng/tháng/người

Năm 2022, công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty với mức tiền lương là 222.015.151 đồng, không thực hiện chi trả thù lao cho BKS không làm việc trực tiếp tại công ty.

❖ **Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

Hội đồng quản trị đã lựa chọn công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là một trong danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Ban điều hành Công ty năm 2022 đã hoàn thành kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kết quả SXKD năm 2022 lãi 6.416,473 triệu đồng, tuy nhiên lỗ lũy kế vẫn còn âm 17.659,432 triệu đồng. Ban kiểm soát kiến nghị:

- Ban điều hành tiếp tục đẩy mạnh, giải quyết các vấn đề liên quan tới công nợ phải thu, phải trả nhất là những công nợ còn tồn đọng lâu ngày.
- Chủ động bám sát Chủ đầu tư, thích ứng với biến đổi công nghệ trong lĩnh vực tư vấn xây dựng để tìm kiếm nguồn việc, tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thị trường xây dựng đang đối mặt với rất nhiều khó khăn nhằm cải thiện lỗ lũy kế tồn đọng lâu năm.
- Tiếp tục kiểm soát chi phí, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty
- Xem xét xử lý khoản đầu tư dài hạn không hiệu quả tại công ty con – Vina VCC nhằm tái cấu trúc vốn đầu tư của công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông, các Ông/Bà trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex đã cộng tác và giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong năm qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
- Các thành viên BKS
- Lưu TCQT



4. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Số: 34/2023/TTr-HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX (VINACONSULT) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.

Ngày 28/03/2022, Công ty VINACONSULT đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty VINACONSULT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
VINACONEX
C. THANH XUAN - TP. HA NOI
NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 35/2023/TT- HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: **Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 04/12/2004 và Điều lệ hoạt động của Công ty được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex ngày 31/3/2022.
- Căn cứ theo kết quả báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam ký phát hành ngày 28/3/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2022 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2022:	6.102.035.003 đ
2. Lợi nhuận còn lại năm các năm trước chuyển sang:	(23.761.467.959) đ
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế:	0 đ
3.1 Trích lập quỹ phát triển kinh doanh:	0 đ
3.2 Trích lập quỹ dự phòng tài chính:	0 đ
3.3 Chia cổ tức theo cổ phần:	0 đ
3.4 Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng:	0 đ
- Quỹ khen thưởng:	0 đ
- Quỹ phúc lợi:	0 đ
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	(17.659.432.956) đ

Kết quả sản xuất kinh năm 2022 lãi: 6.102.035.003 đồng, tổng số lỗ lũy kế đến hết năm 2022 là 17.659.432.956 đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Để bù lỗ và có dòng tiền tái sản xuất vì vậy Công ty không chi trả cổ tức.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc phân phối lợi nhuận của Công ty cho năm tài chính 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như k/g;
- Lưu TCQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 036/2023/TTr-HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: **Phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT và BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex năm 2023**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Theo điều lệ hoạt động của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí ngày 04/12/2004 và Điều lệ hoạt động của công ty được sửa đổi đã thông qua đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.

Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex ngày 31 tháng 03 năm 2022;

Căn cứ theo kết quả báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam ngày 28/3/2023.

Căn cứ theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex.

1. Theo tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, công ty dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.0000 đồng/tháng/người;
- Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.0000 đồng/tháng/người;

Theo đó, năm 2022 công ty thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT và ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty cụ thể:

- Tổng mức tiền lương chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 222.015.151 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 0 đồng

Mức chi trả trên được xây dựng dựa trên đóng góp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong việc tìm kiếm nguồn công việc, phối hợp quản trị công ty cùng Ban điều hành trong hoạt động điều hành SXKD để có được kết quả hoạt động kinh doanh dự kiến và thực tế đạt được của công ty, theo đó Hội đồng quản trị kính trình đại hội cổ đông thường niên phê duyệt tổng mức tiền lương, thù lao trên.

2. Năm 2023, công ty dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty như sau:

- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 300.000.000 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 60.000.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS công ty cho năm tài chính 2023

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu TCQT.



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 33/2023/TTr-BKS-VCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ hoạt động của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí ngày 04 /12/2004 và Điều lệ hoạt động của công ty được sửa đổi đã thông qua đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.
- Kết quả thẩm tra của Ban kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một Công ty trong danh sách các công ty sau để thực hiện việc soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Hoặc một công ty khác trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.



Số: **037/2023/TTtr-HĐQT-VCT**

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V.v: Xin chủ trương thoái vốn Công ty CP Tư vấn xây dựng VinaVCC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty Công ty cổ phần tư vấn xây dựng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc xin thoái vốn toàn bộ phần vốn của công ty VCT tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VinaVCC (Hiện đang là công ty con của Công ty) cụ thể như sau:

1) Lý do thoái vốn:

- Công ty CP tư vấn xây dựng Vinaconex hiện đang đầu tư phần vốn là 2,628 tỷ đồng tại công ty VinaVCC, từ năm tài chính 2012 đến nay không có cổ tức, công ty VCT đã trích lập dự phòng cho khoản đầu tư trên theo đó dẫn tới lỗ lũy kế kéo dài.

- Hiện tại Công ty VinaVCC là công ty tư vấn xây dựng hoạt động chung một ngành nghề, cùng địa bàn với công ty mẹ. Tính cạnh tranh cấp thiết của thị trường xây dựng đòi hỏi các công ty phải tích cực, chủ động trong công tác tìm việc và quản lý SXKD hiệu quả, do đó các công ty không những phải tìm kiếm nguồn công việc trong nước mà cần phải có định hướng chiến lược để tìm kiếm, hợp tác và tham gia với các đối tác nước ngoài cũng như đấu thầu quốc tế để tìm kiếm công ăn việc làm, phát triển sản xuất. Để đảm bảo tính công bằng của công tác đấu thầu quốc tế đặc biệt với các dự án của WB, ADB...thì yêu cầu các công ty phải không được có cổ phần chi phối của nhà nước quá lớn.

- Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty VinaVCC hiện không đảm bảo nguyên tắc hoạt động liên tục, theo đó các khoản nợ đối với ngân sách nhà nước như Thuế, bảo hiểm...do phạt chậm nộp càng ngày càng gia tăng dẫn tới việc liên đới trách nhiệm đối với các khoản nợ của VCT theo tỷ lệ vốn góp tại VinaVCC.

- Khả năng tái cấu trúc của VinaVCC để cải thiện tình trạng kinh doanh hiện thời không khả thi hoặc phải mất thời gian rất dài, không hiệu quả.

2) Phương án thoái vốn (dự kiến):

- Triển khai việc định giá giá trị cổ phần của VinaVCC và xây dựng phương án thoái vốn chi tiết trình HĐQT công ty phê duyệt.

- Triển khai các công việc tiếp theo trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật.

Các bước thực hiện thoái vốn như sau:

a) Chuẩn bị công việc thực hiện trước khi chào bán cổ phần.

- Ký kết hợp đồng giữa Công ty VCT với đơn vị tư vấn thực hiện.

- Xây dựng phương án thoái vốn, định giá cổ phiếu và xác định giá khởi điểm chào bán.

- Công bố thông tin về quyết định thoái vốn Công ty VinaVCC.

b) Thực hiện chào bán cổ phần: Thoái vốn thông qua hình thức bán đấu giá công khai ra công chúng có lựa chọn

- Xây dựng bộ hồ sơ bán đấu giá cổ phần (Bản công bố thông tin, quy chế đấu giá, các tài liệu liên quan).
- Công bố thông tin về cuộc đấu giá trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Các nhà đầu tư tham gia đăng ký và nộp tiền đặt cọc mua cổ phần.
- Tổng hợp số lượng đăng ký tham gia đấu giá
- Tổ chức buổi bán đấu giá.
- Trả tiền cọc cho nhà đầu tư không trúng giá.
- Thu tiền đối với nhà đầu tư trúng giá.

Số tiền thu về từ việc thoái vốn của Công ty VinaVCC sẽ được sử dụng vào Đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex (VCT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty xem xét thông qua chủ chương thoái phần vốn của Công ty VinaVCC, giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo để hoàn thiện việc thoái vốn trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 44./2023/TTr-HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V.v: Xin chủ trương tăng vốn điều lệ công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Luật Doanh Nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của công ty từ 11.000.000.000 (mười một tỷ) đồng lên 22.000.000.000 (Hai mươi hai tỷ) đồng trong năm 2023 theo phương án phát hành 11.000.000 (Mười một triệu) cổ phiếu (mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu) cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 – Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được mua 01 cổ phiếu mới phát hành thêm

(Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
VINACONEX
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI
NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX
- VINACONSULT -**

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
NĂM 2023**

THÁNG 04 NĂM 2023

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

I. Phương án phát hành tăng vốn điều lệ

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
2. Mã cổ phiếu: VCT
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 11.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.000.000 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 11.000.000 cổ phiếu, tương đương 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
9. Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): 11.000.000.000 đồng.
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex có tên trong danh sách cổ đông Công ty tại ngày chốt danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
11. Tỷ lệ thực hiện quyền: Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền).
12. Phương án sử dụng vốn sau đợt phát hành: Bổ sung vốn điều lệ, tăng cường năng lực tài chính của Công ty
13. Nguyên tắc làm tròn: Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng dự kiến phát hành, số lượng cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
14. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu sẽ được hủy bỏ.
15. Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
16. Thời gian phát hành: Dự kiến trong quý 3+4 năm 2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
17. Dự kiến thay đổi về cơ cấu cổ đông: Do đây là đợt phát hành cổ phiếu thường theo tỷ lệ để tăng vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu nên dự kiến không làm thay đổi về cơ cấu cổ đông sau đợt phát hành.

II. Đăng ký lưu ký và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành

Số cổ phiếu phát hành năm 2023 sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định của pháp luật.

III. Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt và thực hiện các nội dung sau:

1. Chủ động và thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu năm 2023 và/hoặc sửa đổi phương án phát hành cổ phiếu khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công, công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
2. Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
4. Sửa đổi khoản 1, Điều 6 Điều lệ Công ty, thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu năm 2023 theo đúng quy định pháp luật.
5. Chủ động thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành năm 2023 phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.
6. Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
7. Chủ động lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn độc lập để hỗ trợ thực hiện đợt phát hành cổ phiếu năm 2023 cũng như thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
8. Ngoài những nội dung trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các công việc và thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
VINACONEX
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI
NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

5. NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.

Căn cứ Biên bản họp số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex theo Báo cáo ngày 28/3/2023 của Ban Tổng giám đốc Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2022		Thực hiện 2022		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	16.471,25	16.471,25	22.748,84	22.748,84	138,11%	138,11%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	15.152,77	15.152,77	21.117,75	21.117,75	139,37%	139,37%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	14.973,88	14.973,88	20.797,07	20.797,07	138,89%	138,89%
- Doanh thu khác	Tr.đ	178,9	178,9	262,74	262,74	146,86%	146,86%
- Hoạt động tài chính	Tr.đ			57,94	57,94		
3. Nộp ngân sách (đã nộp)	Tr.đ	500,00	500,00	998,83	998,83	199,77%	199,77%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.885,61	1.885,61	6.416,472	6.377,32	340,29%	338,21%
5. TNBQ/người/tháng	Trđ/ Ng	13,93	13,93	14,95	14,95	107,32%	107,32%

❖ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		TH 2022	KH 2023	TH 2022	KH 2023
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	22.748,84	14.148,59	22.748,84	14.148,59
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	21.117,75	13.126,36	21.117,75	13.126,36

- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	20.797,07	12.826,36	20.797,07	12.826,36
- Doanh thu khác	Tr.đ	262,74	-	262,74	-
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	57,94	300,00	57,94	300,00
3. Nộp ngân sách	Tr.đ	998,83	1.100,00	998,83	1.100,00
4.Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.416,47	1.793,45	6.377,32	1.793,45
5.TNBQ/người/ tháng	Tr.đ	14,95	15,70	14,95	15,70

ĐIỀU 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 034/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo ngày 28/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị

ĐIỀU 4: Thông qua Báo cáo ngày 28/3/2023 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

ĐIỀU 5: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình 033/2023/TTr-BKS-VCT ngày 28/03/2023 của Ban Kiểm soát Công ty.

ĐIỀU 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số 035/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của Hội đồng quản trị công ty.

ĐIỀU 7: Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty năm 2022, phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 036/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 8: Thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vina- VCC theo Tờ trình số 037/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 9: Thông qua chủ trương, phương án tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex năm 2023 theo Tờ trình số 041/2023/ TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của HĐQT công ty.

ĐIỀU 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 12/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để th);
- Các Phòng chức năng Cty (để th);
- Website VINACONSULT (thay cho thông báo);
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

DỰ THẢO

Số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX (VINACONSULT)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX (VINACONSULT)

Trụ sở chính: Tầng 4, 5 nhà D9, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0101445446 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/01/2004, thay đổi lần thứ 11 ngày 04/3/2022.

Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường tầng 21, Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX (Công ty Vinaconsult) được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là 187 cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 1.100.000 phiếu biểu quyết.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 15/3/2023).

Đại hội đã nghe ông Đoàn Vũ Long, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi 8h30) là cổ đông, sở hữu hoặc đại diện chophiếu biểu quyết, tương đương với% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty Vinaconsult.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm 8h30 ngày 12/4/2023 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho phiếu biểu quyết, tương đương với% tổng số phiếu biểu quyết tham dự).

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:

- Đại diện cổ đông lớn
- Đại diện các Phòng, ban của Công ty Vinaconsult;

2. Khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Hữu Tùng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết đại hội để các cổ đông thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bao gồm:

2.1.1. Đoàn Chủ tịch:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông Phan Hồng Quang - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch

2.1.2 Ban Thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyên – Trưởng ban Thư ký.
2. Ông Vũ Đức Tâm – Phòng Kiến trúc quy hoạch, Thành viên

2.1.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết:

1. Ông Đoàn Vũ Long – Phòng Kiến trúc Quy hoạch – Trưởng ban.
2. Bà Hoàng Thị Dần – Phòng Quản lý Dự án - Thành viên.
3. Ông Trần Minh Quốc – Phòng Kiến trúc Quy hoạch, Thành viên.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với kết quả biểu quyết như sau:

- **Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban Thư ký:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết.

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã đọc Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

- **Thông qua Chương trình Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ông Nguyễn Quang Huy** - Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo ngày 28/3/2023 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty;
 - Tờ trình số 037/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/3/2023 của HĐQT về chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vina- VCC
2. **Ông Nguyễn Hồng Chung** - Phụ trách Kế toán Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 034/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/3/2023 về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
3. **Bà Nguyễn Thị Thu Hương** – Chủ tịch HĐQT công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo ngày 28/3/2023 của HĐQT công ty về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị;
4. **Bà Nguyễn Hải Yến** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo ngày 28/3/2023 của Ban Kiểm soát trình Đại hội thường niên năm 2023;
 - Tờ trình số 033/2023/TTr-BKS-VCT ngày 28/03/2023 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;
5. **Ông Nguyễn Hồng Chung** - Phụ trách kế toán Công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình số 035/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 28/03/2023 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
 - Tờ trình số 036/2023/TTr-HĐQT-VCT ngày 10/03/2023 của Hội đồng quản trị về phê duyệt việc chi trả thù lao năm 2022 cho thành viên Hội đồng quản trị không làm việc trực tiếp

tại công ty và phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

Các nội dung tham gia thảo luận về hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch và định hướng của Công ty đã được các cổ đông thảo luận và góp ý sôi nổi tại Đại hội.

D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHĐCĐ như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty.

5. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc Đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty.

7. Phê duyệt chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

8. Thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vina- VCC

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư của công ty cổ phần tư vấn Xây dựng Vinaconex tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vina-VCC.

9. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex năm 2023.

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex năm 2023.

E: PHẦN THỨ NĂM – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Xuyên – Trưởng Ban Thư ký, thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản/Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên, Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

F: PHẦN THỨ SÁU – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi ...h... phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại website CT);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- P. TCQT (để công bố thông tin);
- Lưu TLĐH.

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

**6. CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(đã được kiểm toán)

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến,
phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán	06 - 33
Bảng cân đối kế toán riêng	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng	09
Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng	10 - 33

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến,
phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101445446 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 01 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 04 tháng 03 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Chủ tịch	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Quang Huy	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Phan Hồng Quang	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Phan Như Hải	Chủ tịch	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Như Sơn	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Vũ Đức Thịnh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Quang Huy	Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15/01/2022)
Ông: Đoàn Vũ Long	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 04/07/2022)
Ông: Vũ Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	
Ông: Đỗ Hoàng Gia	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 01/04/2022)
Ông: Nguyễn Như Sơn	Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 15/01/2022)

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà: Nguyễn Hải Yến	Trưởng ban	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Tô Thị Thu Trang	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng ban	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Tôn Thất Việt Anh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng cho Công ty.

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến,
phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập các Báo cáo tài chính riêng dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Quang Huy

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023



Số: 280323.006/BCTC.KT7

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được lập ngày 27 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2022	Tại 01/01/2022
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	26,5 tỷ VND	30,0 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	24,9 tỷ VND	28,3 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần thiết phải điều chỉnh trên báo cáo tài chính.

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều hợp đồng đã thực hiện từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán được với số tiền lần lượt là 8,1 tỷ đồng và 2,37 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm.

- Tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,16 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 17,66 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này, cùng những vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng đính kèm.



Cát Thị Hà

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 0725-2023-002-1

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Đoàn Thị Thúy

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 0937-2023-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		28.153.272.326	24.088.688.181
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	263.434.732	67.860.932
111	1. Tiền		263.434.732	67.860.932
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	1.000.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		22.616.772.697	14.978.731.108
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	22.976.483.859	19.991.060.687
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	5.247.307.563	5.600.522.459
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	07	5.000.000.000	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	08	4.363.617.916	4.886.502.203
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(14.970.636.641)	(15.499.354.241)
140	IV. Hàng tồn kho	10	4.273.064.897	9.042.096.141
141	1. Hàng tồn kho		4.273.064.897	9.042.096.141
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		9.808.511.941	8.866.891.139
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	05	1.180.688.411	1.187.684.411
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(1.180.688.411)	(1.187.684.411)
220	I. Tài sản cố định		8.223.648.498	736.280.545
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	8.223.648.498	736.280.545
222	- Nguyên giá		13.814.789.917	4.494.861.493
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(5.591.141.419)	(3.758.580.948)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		584.360.000	584.360.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(584.360.000)	(584.360.000)
230	II. Bất động sản đầu tư	13	-	7.683.388.714
231	- Nguyên giá		-	9.718.568.061
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	(2.035.179.347)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	04	-	-
251	1. Đầu tư vào công ty con		2.628.000.000	2.628.000.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.628.000.000)	(2.628.000.000)
260	IV. Tài sản dài hạn khác		1.584.863.443	447.221.880
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	1.584.863.443	447.221.880
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>37.961.784.267</u>	<u>32.955.579.320</u>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		39.315.335.547	40.411.165.603
310	I. Nợ ngắn hạn		39.315.335.547	40.411.165.603
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	5.094.095.973	5.454.957.007
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	9.195.080.735	12.231.861.092
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	913.343.246	243.822.380
314	4. Phải trả người lao động		2.961.629.862	985.270.450
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	4.032.951.527	3.930.621.327
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	-	248.846.663
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	17.118.234.204	17.315.786.684
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		(1.353.551.280)	(7.455.586.283)
410	I. Vốn chủ sở hữu	21	(1.353.551.280)	(7.455.586.283)
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		11.000.000.000	11.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.624.190.000	1.624.190.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		3.681.691.676	3.681.691.676
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(17.659.432.956)	(23.761.467.959)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		(23.761.467.959)	(22.051.541.175)
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		6.102.035.003	(1.709.926.784)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		37.961.784.267	32.955.579.320

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung



Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	21.059.810.256	4.987.642.367
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		21.059.810.256	4.987.642.367
11	4. Giá vốn hàng bán	24	13.004.727.679	5.359.063.347
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		8.055.082.577	(371.420.980)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	57.940.393	235.662
22	7. Chi phí tài chính	26	38.090	163.341
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	1.786.298.806	1.597.979.032
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		6.326.686.074	(1.969.327.691)
31	11. Thu nhập khác	28	92.727.274	260.909.091
32	12. Chi phí khác		2.940.411	1.508.184
40	13. Lợi nhuận khác		89.786.863	259.400.907
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		6.416.472.937	(1.709.926.784)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	314.437.934	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>6.102.035.003</u>	<u>(1.709.926.784)</u>

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		6.416.472.937	(1.709.926.784)
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(455.640.598)	(67.822.520)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		230.702.579	223.958.892
03	- Các khoản dự phòng		(535.713.600)	(30.800.000)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		38.090	163.341
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(150.667.667)	(261.144.753)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		5.960.832.339	(1.777.749.304)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(2.083.958.126)	309.877.547
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		4.769.031.244	(65.354.924)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(1.110.267.990)	418.559.772
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1.137.641.563)	246.696.600
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(300.000.000)	-
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		6.097.995.904	(867.970.309)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(34.681.818)	-
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		92.727.274	260.909.091
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(6.000.000.000)	-
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		39.570.530	235.662
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(5.902.384.014)	261.144.753
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		195.611.890	(606.825.556)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		67.860.932	674.849.829
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(38.090)	(163.341)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	03	263.434.732	67.860.932

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung



Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(đã được kiểm toán)

M.S.C.

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo Kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	06 - 37
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	09 - 10
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	11 - 37

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến,
phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101445446 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 01 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 04 tháng 03 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Chủ tịch	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Quang Huy	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Phan Hồng Quang	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Phan Như Hải	Chủ tịch	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Như Sơn	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Vũ Đức Thịnh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Quang Huy	Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15/01/2022)
Ông: Đoàn Vũ Long	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 04/07/2022)
Ông: Vũ Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	
Ông: Đỗ Hoàng Gia	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 01/04/2022)
Ông: Nguyễn Như Sơn	Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 15/01/2022)

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà: Nguyễn Hải Yến	Trưởng ban	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Tô Thị Thu Trang	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng ban	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Ông: Tôn Thất Việt Anh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)
Bà: Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/03/2022)

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex
Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến,
phường Thanh Xuân Bắc, TP. Hà Nội

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Quang Huy

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023



Số: 280323.007/BCTC.KT7

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được lập ngày 27 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC (Công ty con của Công ty) đang phản ánh số liệu tại ngày đầu năm và cuối năm cùng là: tổng tài sản (mã số 270) 10,82 tỷ đồng, nợ phải trả (mã số 300) 11,26 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm 0,45 tỷ đồng. Báo cáo tài chính này chưa được kiểm toán. Chúng tôi cũng không được tiếp cận với thông tin tài chính và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC nên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2022	Tại 01/01/2022
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	38,5 tỷ VND	30,0 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	32,8 tỷ VND	28,3 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần thiết phải điều chỉnh trên báo cáo tài chính.

- Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều hợp đồng đã thực hiện từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán được với số tiền lần lượt là 8,1 tỷ đồng và 4,83 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm.
- Tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,85 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 18,07 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này, cùng những vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



Cát Thị Hà
 Phó Tổng Giám đốc
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 số: 0725-2023-002-1
 Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Đoàn Thị Thúy
 Kiểm toán viên
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 số: 0937-2023-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		31,883,508,148	27,818,924,003
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	267,661,179	72,087,379
111	1. Tiền		267,661,179	72,087,379
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	1,022,100,000	22,100,000
121	1. Chứng khoán kinh doanh		22,100,000	22,100,000
123	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1,000,000,000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		23,856,588,634	16,218,547,045
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	26,521,827,527	23,536,404,355
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	7,115,075,346	7,468,290,242
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	07	5,000,000,000	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	08	4,111,160,916	4,634,045,203
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(18,891,475,155)	(19,420,192,755)
140	IV. Hàng tồn kho	10	6,733,016,988	11,502,048,232
141	1. Hàng tồn kho		6,733,016,988	11,502,048,232
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		4,141,347	4,141,347
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		4,141,347	4,141,347
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		10,008,765,918	9,067,145,116
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	05	1,180,688,411	1,187,684,411
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(1,180,688,411)	(1,187,684,411)
220	I. Tài sản cố định		8,223,648,498	736,280,545
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	8,223,648,498	736,280,545
222	- Nguyên giá		15,097,669,080	5,777,740,656
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(6,874,020,582)	(5,041,460,111)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		584,360,000	584,360,000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(584,360,000)	(584,360,000)
230	II. Bất động sản đầu tư	13	-	7,683,388,714
231	- Nguyên giá		-	9,718,568,061
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	(2,035,179,347)
260	III. Tài sản dài hạn khác		1,785,117,420	647,475,857
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	1,643,024,185	505,382,622
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29	142,093,235	142,093,235
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		41,892,274,066	36,886,069,119

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		43.737.516.303	44.794.191.983
310	1. Nợ ngắn hạn		43.737.516.303	44.794.191.983
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	8.471.626.503	8.832.487.537
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	9.564.907.206	12.601.687.563
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	3.380.902.971	2.711.382.105
314	4. Phải trả người lao động		2.961.629.862	985.270.450
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	1.124.676.968	983.192.392
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	248.846.663
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	17.742.084.106	17.939.636.586
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		484.700.000	484.700.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		6.988.687	6.988.687
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		(1.845.242.237)	(7.908.122.864)
410	1. Vốn chủ sở hữu	20	(1.845.242.237)	(7.908.122.864)
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		11.000.000.000	11.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.624.190.000	1.624.190.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		3.856.106.894	3.856.106.894
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(18.068.629.861)	(24.148.934.185)
421a	LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước		(24.148.934.185)	(22.431.589.749)
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		6.080.304.324	(1.717.344.436)
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		(256.909.270)	(239.485.573)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		41.892.274.066	36.886.069.119

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung



Nguyễn Hồng Chung



Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022		Năm 2021	
			VND		VND	
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	21.059.810.256	4.987.642.367		
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-		
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		21.059.810.256	4.987.642.367		
11	4. Giá vốn hàng bán	23	13.004.727.679	5.359.063.347		
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		8.055.082.577	(371.420.980)		
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	57.940.393	235.662		
22	7. Chi phí tài chính	25	39.192.466	13.143.479		
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		39.154.376	12.980.138		
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		-	-		
25	9. Chi phí bán hàng		-	-		
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.786.298.806	1.598.364.032		
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		6.287.531.698	(1.982.692.829)		
31	12. Thu nhập khác	27	92.727.274	260.909.091		
32	13. Chi phí khác		2.940.411	1.508.184		
40	14. Lợi nhuận khác		89.786.863	259.400.907		
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		6.377.318.561	(1.723.291.922)		
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	28	314.437.934	-		
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	29	-	-		
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>6.062.880.627</u>	<u>(1.723.291.922)</u>		
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		6.080.304.324	(1.717.344.436)		
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		(17.423.697)	(5.947.486)		
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	5.528	(1.561)		

Người lập biểu

Phụ trách kế toán



Nguyễn Hồng Chung



Nguyễn Hồng Chung

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Tổng Giám đốc.



Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(Theo phương pháp giá gốc tiếp)

Mã số	CHI TIẾT	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		6.377.318.561	(1.723.291.922)
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(416.486.222)	(54.842.382)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		230.702.579	223.958.892
03	- Các khoản dự phòng		(535.713.600)	(30.800.000)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		38.090	163.341
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(150.667.667)	(261.144.753)
06	- Chi phí lãi vay		39.154.376	12.980.138
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		5.960.832.339	(1.778.134.304)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(2.083.958.126)	309.877.547
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		4.769.031.244	(65.354.924)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(1.110.267.990)	418.559.772
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1.137.641.563)	246.696.600
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(300.000.000)	-
20	Lưu chuyển tiền thuận từ hoạt động kinh doanh		6.097.995.904	(868.355.309)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(34.681.818)	260.909.091
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		92.727.274	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(6.000.000.000)	-
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		39,570.530	235.662
30	Lưu chuyển tiền thuận từ hoạt động đầu tư		(5.902.384.014)	261.144.753

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã CHỈ TIÊU số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
----------------	-------------	--------------	--------------

III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	195.611.890	(607.210.556)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	72.087.379	679.461.276
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(38.090)	(163.341)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	03 267.661.179	72.087.379

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Phụ trách kế toán

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Quang Huy



